

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THÁI BÌNH**

Số: 11/2007/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thái Bình, ngày 02 tháng 11 năm 2007

## **QUYẾT ĐỊNH**

**V/v Ban hành Quy định của UBND tỉnh về tiêu chuẩn, quy trình, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú ngành thủ công mỹ nghệ**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản Quy phạm pháp luật của HĐND, UBND ngày 03/12/2004;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26/11/2003 và Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14/6/2005;

Căn cứ Nghị định số 121/2005/NĐ-CP ngày 30/9/2005 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 01/2007/TT-BCN ngày 11/01/2007 của Bộ Công nghiệp (nay là Bộ Công thương) về việc hướng dẫn tiêu chuẩn, quy trình, thủ tục và hồ sơ xét tặng danh hiệu Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công nghiệp tại Tờ trình số 56/TTr-SCN ngày 8/10/2007 và đề nghị của sở Tư pháp tại Báo cáo thẩm định số 33/BC-STP ngày 27/9/2007,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định về tiêu chuẩn, quy trình, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú ngành thủ công mỹ nghệ”;

**Điều 2.** Giao sở Công nghiệp chủ trì phối hợp với Ban Thi đua, Khen thưởng tỉnh và các sở, ngành có liên quan hướng dẫn thi hành Quyết định này;

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký;

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, các Giám đốc sở, Thủ trưởng các ban, ngành thuộc tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Duy Việt**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **QUY ĐỊNH**

**VỀ TIÊU CHUẨN, QUY TRÌNH, THỦ TỤC, HỒ SƠ XÉT TẶNG DANH HIỆU  
NGHỆ NHÂN NHÂN DÂN, NGHỆ NHÂN ƯU TÚ NGÀNH THỦ CÔNG MỸ NGHỆ**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 11/2007/QĐ-UBND  
ngày 02/11/2007 của UBND tỉnh Thái Bình)*

### **Chương I**

### **NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Quy định này quy định về tiêu chuẩn, quy trình, thủ tục và hồ sơ xét tặng danh hiệu Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú là công dân Việt Nam đang làm việc trong các ngành thủ công mỹ nghệ trong tỉnh Thái Bình;
2. Danh hiệu Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú chỉ phong tặng một lần cho một người, không có hình thức truy tặng;
3. Người bị kỷ luật buộc thôi việc hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự không được xét tặng danh hiệu Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú. Trường hợp đã xét tặng thì phải đình chỉ hoặc thu hồi Bằng chứng nhận Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú.

#### **Điều 2. Quyền lợi của người được phong tặng danh hiệu Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú**

1. Được nhận Bằng chứng nhận của Chủ tịch nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và mức tiền thưởng được quy định tại khoản 4, Điều 71, Nghị định số 121/2005/NĐ-CP ngày 30/9/2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;
2. Được tổ chức truyền, dạy nghề trực tiếp và thu tiền học phí của học viên theo quy định của pháp luật;
3. Được tham gia các hoạt động nghiên cứu, thiết kế, cải tiến mẫu mã, tạo dáng sản phẩm, đổi mới công nghệ để nâng cao năng suất lao động, hạ giá thành, đa dạng hóa sản phẩm;

4. Được Nhà nước bảo hộ quyền tác giả, quyền sở hữu trí tuệ đối với những sản phẩm làm ra theo pháp luật về sở hữu trí tuệ;

5. Được UBND tỉnh xem xét khen thưởng sau khi đạt danh hiệu Nghệ nhân theo quy định của tỉnh;

6. Được ưu tiên hỗ trợ kinh phí khoa học công nghệ, kinh phí khuyến công, khuyến thương phục vụ cho công tác nghiên cứu, thiết kế, cải tiến mẫu mã, tạo dáng sản phẩm, đổi mới công nghệ; đào tạo truyền nghề, dạy nghề; quảng bá, giới thiệu sản phẩm của mình khi tham gia Hội chợ Triển lãm trong và ngoài nước.

## **Chương II**

### **TIÊU CHUẨN XÉT TẶNG**

#### **Điều 3. Tiêu chuẩn Nghệ nhân nhân dân:**

Đối tượng được đề nghị xét tặng danh hiệu Nghệ nhân nhân dân phải đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Trung thành với Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; có phẩm chất đạo đức tốt, tận tụy với nghề, gương mẫu, thực sự là tấm gương sáng cho mọi người và đồng nghiệp noi theo;

2. Là người thợ giỏi xuất sắc được đồng nghiệp thừa nhận, có thâm niên trong nghề tối thiểu 20 năm; đã được phong tặng danh hiệu Nghệ nhân ưu tú từ 5 năm trở lên; có trình độ kỹ năng, kỹ xảo nghề nghiệp điêu luyện, sáng tác thiết kế được 10 mẫu sản phẩm đạt trình độ nghệ thuật cao đồng thời đã trực tiếp làm ra trên 20 tác phẩm có giá trị kinh tế, kỹ thuật, mỹ thuật;

3. Là người có ảnh hưởng rộng rãi trong ngành và xã hội:

a) Có nhiều thành tích trong việc giữ gìn, truyền nghề, dạy nghề cho trên 150 người, sáng tạo và phát triển ngành nghề thủ công mỹ nghệ;

b) Tiếp tục giữ vững và phát huy ảnh hưởng của Nghệ nhân ưu tú; là Nghệ nhân ưu tú tiêu biểu xuất sắc được đồng nghiệp thừa nhận, quần chúng mến mộ, kính trọng;

4. Đạt giải thưởng quốc gia hoặc quốc tế tính từ sau khi được phong tặng danh hiệu Nghệ nhân ưu tú.

#### **Điều 4. Tiêu chuẩn Nghệ nhân ưu tú:**

Đối tượng được đề nghị xét tặng danh hiệu Nghệ nhân ưu tú phải đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Trung thành với Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; có phẩm chất đạo đức tốt, tận tụy với nghề, gương mẫu, thực sự là tấm gương sáng cho mọi người và đồng nghiệp noi theo;

2. Là người thợ giỏi tiêu biểu được đồng nghiệp thừa nhận; Có thâm niên trong nghề tối thiểu 15 năm, có trình độ kỹ năng, kỹ xảo nghề nghiệp điêu luyện, sáng tác thiết kế được 10 mẫu sản phẩm đạt trình độ nghệ thuật cao đồng thời đã trực tiếp làm ra trên 15 tác phẩm có giá trị kinh tế, kỹ thuật, mỹ thuật;

3. Là người có ảnh hưởng rộng rãi trong ngành và xã hội:

a) Có nhiều thành tích trong việc giữ gìn, truyền nghề, dạy nghề cho trên 100 người, sáng tạo và phát triển ngành nghề thủ công mỹ nghệ;

b) Được đồng nghiệp thừa nhận, quần chúng mến mộ, kính trọng;

4. Có tác phẩm đạt trình độ nghệ thuật cao, được tặng giải (vàng hoặc bạc) tại các Hội chợ Triển lãm quốc gia hoặc quốc tế.

### Chương III

## QUY TRÌNH, THỦ TỤC XÉT TẶNG DANH HIỆU NGHỆ NHÂN NHÂN DÂN, NGHỆ NHÂN ƯU TÚ

**Điều 5. Quy trình xét tặng danh hiệu Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú:**

1. Người thợ giỏi các ngành thủ công mỹ nghệ thuộc các đơn vị sản xuất kinh doanh được thành lập theo Luật Doanh nghiệp, Luật Hợp tác xã đăng ký đề nghị xét tặng danh hiệu Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú tại đơn vị đang công tác;

Trường hợp người thợ giỏi không thuộc đơn vị nào thì đăng ký với Cơ quan Thường trực của Hội đồng xét tặng danh hiệu Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú của tỉnh (sở Công nghiệp).

2. Người thợ giỏi đăng ký đề nghị xét tặng danh hiệu Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú được xem xét qua các bước sau:

a) Xem xét, đề nghị tặng danh hiệu Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú tại Hội đồng cấp cơ sở nơi công tác và có văn bản đề nghị của UBND huyện, thành phố;

b) Xem xét, đề nghị tặng danh hiệu Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú tại Hội đồng cấp tỉnh;

c) Xem xét, đề nghị tặng danh hiệu Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú tại Hội đồng chuyên ngành và Hội đồng cấp Nhà nước.

#### **Điều 6. Thành phần Hội đồng xét tặng danh hiệu Nghệ nhân các cấp:**

1. Hội đồng xét tặng danh hiệu Nghệ nhân các cấp gồm đại diện các nhà chuyên môn của lĩnh vực kỹ thuật, nhà quản lý có uy tín, có trình độ chuyên môn phù hợp, am hiểu lĩnh vực kỹ thuật thuộc lĩnh vực xem xét của Hội đồng.

2. Hội đồng xét tặng danh hiệu Nghệ nhân các cấp:

a) Hội đồng cấp cơ sở gồm 5 đến 7 thành viên, trong đó:

- Thủ trưởng đơn vị, Chủ tịch Hội đồng;
- Phụ trách công tác Thi đua, Khen thưởng của đơn vị, Ủy viên Thường trực;
- Đại diện Ban chấp hành Công đoàn của đơn vị, Ủy viên;
- Phụ trách công tác kỹ thuật của đơn vị, Ủy viên;
- Đại diện một số nghệ nhân đã được tặng danh hiệu Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú của đơn vị (nếu có), Ủy viên;

Hội đồng cấp cơ sở do Thủ trưởng đơn vị quyết định thành lập.

b) Hội đồng cấp tỉnh do UBND tỉnh ra Quyết định thành lập gồm 11 đến 13 thành viên: Chủ tịch UBND tỉnh làm Chủ tịch Hội đồng, một Phó Chủ tịch UBND tỉnh làm Phó Chủ tịch Hội đồng; Các thành viên khác là đại diện lãnh đạo các sở, ngành: Công nghiệp, Thương mại Du lịch, Văn hoá Thông tin, Khoa học và Công nghệ, Tài chính, Liên minh HTX và DNNQD, Ban Thi đua Khen thưởng tỉnh, Hiệp hội Làng nghề Thái Bình, chuyên viên theo dõi lĩnh vực công nghiệp của Văn phòng UBND tỉnh, một số Nghệ nhân (nếu có) làm Ủy viên Hội đồng.

#### **Điều 7. Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu Nghệ nhân:**

I. Hồ sơ xét tặng các danh hiệu Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú tại Hội đồng cấp cơ sở: (mỗi loại 7 bản):

1. Cá nhân đề nghị xét tặng chuẩn bị những văn bản sau:

- a) Đơn đề nghị;
- b) Bản tóm tắt thành tích cá nhân (có dán ảnh và xác nhận của cơ sở hoặc chính quyền địa phương) (Biểu 1);
- c) Các văn bản chứng nhận giải thưởng trong nước và quốc tế (bản sao hợp lệ);
- d) Bản xác nhận của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn về chấp hành đường lối, chính sách và pháp luật của Nhà nước của cá nhân nơi đang cư trú.

2. Thường trực Hội đồng cấp cơ sở chuẩn bị những văn bản sau:

- a) Quyết định thành lập Hội đồng xét tặng danh hiệu Nghệ nhân cấp cơ sở;
- b) Phiếu bầu đề nghị xét tặng danh hiệu Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú (Biểu 2);
- c) Biên bản họp Hội đồng xét tặng danh hiệu Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú (Biểu 3a);
- d) Biên bản kiểm phiếu tín nhiệm (Biểu 3b);
- e) Báo cáo kết quả xét chọn của Hội đồng xét tặng danh hiệu Nghệ nhân cấp cơ sở (Biểu 4);
- f) Danh sách đề nghị xét tặng danh hiệu Nghệ nhân nhân dân (Biểu 5a), Nghệ nhân ưu tú (Biểu 5b);

II. Hồ sơ xét tặng các danh hiệu Nghệ nhân tại Hội đồng cấp tỉnh (mỗi loại 6 bản):

1. Hồ sơ ghi tại mục I, Điều 7 của Quy định này và Văn bản đề nghị xét tặng danh hiệu Nghệ nhân của UBND huyện, thành phố.

2. Thường trực Hội đồng cấp tỉnh chuẩn bị những văn bản sau:

- a) Quyết định thành lập Hội đồng xét tặng danh hiệu Nghệ nhân cấp tỉnh;
- b) Phiếu bầu đề nghị xét tặng danh hiệu Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú (Biểu 2);
- c) Biên bản họp Hội đồng xét tặng danh hiệu Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú (Biểu 3a);
- d) Biên bản kiểm phiếu tín nhiệm (Biểu 3b);
- e) Báo cáo kết quả xét chọn của Hội đồng xét tặng danh hiệu Nghệ nhân (Biểu 4);
- f) Danh sách đề nghị xét tặng danh hiệu Nghệ nhân nhân dân (Biểu 5a), Nghệ nhân ưu tú (Biểu 5b);
- g) Văn bản đề nghị xét tặng danh hiệu Nghệ nhân của UBND tỉnh.

#### **Điều 8. Thủ tục gửi hồ sơ:**

1. Đối với các cá nhân và Hội đồng cấp cơ sở:

- a) Người đứng đầu đơn vị sản xuất kinh doanh tập hợp hồ sơ, lập danh sách đối tượng thuộc đơn vị và có tờ trình gửi về Hội đồng cấp tỉnh (qua Cơ quan Thường trực Hội đồng là Sở Công nghiệp);

b) Người sản xuất cá thể trực tiếp làm hồ sơ và tờ trình gửi về Hội đồng cấp tỉnh (qua Cơ quan Thường trực Hội đồng là Sở Công nghiệp).

**2. Đối với Hội đồng cấp tỉnh:**

a) Tiếp nhận hồ sơ của cá nhân, văn bản của Hội đồng cấp cơ sở và văn bản đề nghị xét tặng danh hiệu Nghệ nhân của UBND huyện, thành phố;

b) Lập danh sách Nghệ nhân đã được Hội đồng cấp tỉnh xét duyệt trình UBND tỉnh xem xét để gửi hồ sơ lên Hội đồng chuyên ngành và Hội đồng cấp nhà nước.

**Điều 9. Thời gian xét tặng danh hiệu Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú:**

1. Việc xét tặng danh hiệu Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú cấp cơ sở được hoàn thành và gửi hồ sơ trước ngày 01 tháng 10 của năm xét duyệt.

2. Việc xét tặng danh hiệu Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú cấp tỉnh được hoàn thành và gửi hồ sơ lên Hội đồng chuyên ngành và Hội đồng cấp Nhà nước trước ngày 31 tháng 12 của năm xét duyệt.

## **Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 10. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành có liên quan và UBND các huyện, thành phố:**

1. Sở Công nghiệp là Cơ quan Thường trực của Hội đồng xét tặng danh hiệu Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú cấp tỉnh, có nhiệm vụ: Tổng hợp hồ sơ xét tặng danh hiệu Nghệ nhân trình Hội đồng xét tặng danh hiệu Nghệ nhân cấp tỉnh, báo cáo UBND tỉnh trình Hội đồng xét tặng danh hiệu Nghệ nhân chuyên ngành và Hội đồng xét tặng danh hiệu Nghệ nhân cấp Nhà nước; Hướng dẫn Hội đồng cấp cơ sở, cá nhân tổ chức công tác xét tặng danh hiệu Nghệ nhân, đồng thời phối hợp với UBND các huyện, thành phố tổ chức triển khai, thực hiện Quy định này; Lập dự toán chi cho hoạt động của Hội đồng xét tặng danh hiệu Nghệ nhân cấp tỉnh trình UBND tỉnh xem xét, quyết định;

2. Sở Tài chính có trách nhiệm: Trên cơ sở dự toán chi ngân sách Sở Công nghiệp lập, thẩm định trình UBND tỉnh quyết định. Theo dõi, kiểm tra việc thanh quyết toán theo đúng quy định của Nhà nước và của UBND tỉnh;

3. Hội đồng Thi đua Khen thưởng tỉnh có trách nhiệm hướng dẫn các thủ tục khen thưởng cho Nghệ nhân theo Quy định này;

4. UBND các huyện, thành phố có trách nhiệm: Tuyên truyền, phổ biến các hoạt động liên quan đến công tác xét tặng danh hiệu Nghệ nhân; Chỉ đạo Phòng Công thương hướng dẫn các cá nhân và đơn vị về trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng Nghệ nhân; Lập văn bản đề nghị xét tặng nghệ nhân của địa phương trình Hội đồng xét tặng nghệ nhân cấp tỉnh, chỉ đạo giải quyết khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền.

#### **Điều 11. Giải quyết khiếu nại:**

1. Tổ chức, cá nhân có quyền khiếu nại về kết quả xét tặng danh hiệu Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú và việc vi phạm quy định, trình tự, thủ tục xét tặng danh hiệu Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú;

Đơn khiếu nại phải ghi rõ họ và tên, địa chỉ và gửi cho Thủ trưởng cơ quan thành lập Hội đồng xét tặng danh hiệu Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú cấp tương ứng;

2. Thủ trưởng cơ quan ra quyết định thành lập Hội đồng xét tặng danh hiệu Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú có trách nhiệm xem xét và giải quyết đơn khiếu nại theo qui định của pháp luật, không xem xét đơn không có tên, địa chỉ rõ ràng hoặc mạo danh.

#### **Điều 12. Tổ chức thực hiện:**

1. Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức đoàn thể, đơn vị đề nghị xét tặng danh hiệu Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú chịu trách nhiệm về tính chính xác của hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu Nghệ nhân theo quy định của pháp luật;

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh hoặc khó khăn, vướng mắc, các tổ chức, cá nhân phản ánh về Cơ quan Thường trực của Hội đồng xét tặng Nghệ nhân của tỉnh để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Duy Việt**